

Bản án số: 25/2021/HS-ST
Ngày 29-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thư.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cao Hoài Hiêm;

Ông Ngô Minh Lý.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Hảnh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Võ Trường Thọ – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Hồ Hoàng Q, sinh năm 1992, tại tỉnh Lâm Đồng; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: số 52, đường C, tổ 2, thị trấn Y, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ X và bà Huỳnh Đ; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 30-10-2020, tạm giam từ ngày 05-11-2020 đến ngày 08-02-2020 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1993; cư trú tại: Số 09/41, đường L, phường Đ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 02 giờ 45 phút ngày 30-10-2020, trên đường nhựa cách phà “Lái Mai” khoảng 500 mét, thuộc ấp P, xã C, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, Bộ đội Biên phòng tỉnh Tây Ninh phối hợp cùng Đồn Biên phòng Phước Chỉ kiểm tra xe ô tô biển số 36A-461.80 do tài xế Hồ Hoàng Q điều khiển, phát hiện trên xe có chứa 7.000 bao thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu “555” nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Qua điều tra, thể hiện: Vào khoảng 10 giờ ngày 29-10-2020, Hồ Hoàng Q đang ở khu vực Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh thì nhận được điện thoại của một người thanh niên tên “X” (không rõ địa chỉ), thuê Quang vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu từ khu vực cầu Đường Xuông thuộc xã C, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh về Thành phố Hồ Chí Minh với tiền công là 1.000.000 đồng/chuyến thì Quang đồng ý. Đến khoảng 02 giờ ngày 30-10-2020, Quang đón xe đến điểm hẹn thì gặp một người đàn ông khoảng 37 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ) giao cho Quang 01 xe ô tô biển số 36A-461.80 bên trong có chứa 7.000 bao thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu “555” và yêu cầu Quang chạy xe đến khu vực phà “Lái Mai” thuộc ấp P, xã C, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh sẽ có người đón và dẫn Quang đi Thành phố Hồ Chí Minh. Khi Quang điều khiển xe ô tô chở thuốc lá điều nhập lậu đến khu vực phà “Lái Mai” thì bị bắt quả tang.

Cáo trạng số 12/CT-VKSTrB ngày 08 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng đã truy tố Hồ Hoàng Q về tội: “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54, Điều 38, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Hồ Hoàng Q từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm về tội “Vận chuyển hàng cấm”.

- Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 4 Điều 191 của Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung bị cáo Q từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

- Về biện pháp tư pháp: Đề nghị căn cứ vào Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, truy tố, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – Anh Nguyễn Văn T trình bày: Anh là chủ sở hữu xe ô tô biển số 36A-461.80. Vào ngày 15-10-2020, anh đã cho người thanh niên tên Lê Quốc A thuê xe ô tô này. Việc bị cáo Q dùng xe ô tô biển số 36A-461.80 vận chuyển thuốc lá nhập lậu thì

anh không biết. Nay anh đã nhận lại xe ô-tô biển số 36A-461.80 và không có yêu cầu khác.

Tại phiên tòa bị cáo Q thừa nhận: Hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết hành vi của bị cáo là sai, do hoàn cảnh gia đình của bị cáo hiện đang gặp khó khăn, xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo trở về phụ giúp gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn T vắng mặt tại phiên tòa. Trong quá trình điều tra, anh T đã nhận lại xe ô-tô biển số 36A-461.80 và không yêu cầu gì thêm. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh T theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Vào lúc 02 giờ 45 phút ngày 30-10-2020, trên đường nhựa cách phà “Lái Mai” khoảng 500 m, thuộc ấp P, xã C, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, Hồ Hoàng Q có hành vi vận chuyển thuê cho người tên “X” (không rõ họ tên, địa chỉ) 7.000 bao thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu “555” để hưởng tiền công 1.000.000 (một triệu) đồng thì bị bắt quả tang.

Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Hành vi của bị cáo Hồ Hoàng Q phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra bị cáo Q còn khai nhận ngoài lần phạm tội như trên, bị cáo còn vận chuyển thuê cho người tên “X” một lần khác với số lượng

thuốc lá điều nhập lậu là 1.490 bao thuốc lá (không rõ nhãn hiệu) với tiền công vận chuyển là 500.000 (năm trăm nghìn) đồng. Tuy nhiên, ngoài lời khai của bị cáo thì không còn chứng cứ nào khác để chứng minh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý là có căn cứ.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý một số loại hàng hóa có tính năng và tầm quan trọng đối với nền kinh tế quốc dân cũng như trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi vận chuyển thuốc lá điều có nguồn gốc nhập lậu là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân nên bị cáo đã bất chấp pháp luật mà đồng ý vận chuyển thuốc lá điều có nguồn gốc nhập lậu cho các đối tượng khác. Do đó, khi quyết định hình phạt cần thiết phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử còn xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Cụ thể:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của bị cáo, đồng thời bị cáo đã tự nguyện khai báo hành vi phạm tội trước đó tuy không đủ căn cứ để xử lý nhưng cho thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo và nhận thức rõ hành vi vi phạm pháp luật của mình mà ăn năn hối cải. Bên cạnh đó, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có bác ruột là liệt sĩ và có cha ruột từng tham gia công tác trong ngành công an nhân dân là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên có căn cứ áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Mặt khác, động cơ phạm tội của bị cáo là do gia đình của bị cáo có hoàn cảnh rất khó khăn nên bị cáo đã nhận lời vận chuyển thuê thuốc lá điều nhập lậu cho người khác nhằm trang trải cuộc sống gia đình. Bị cáo phạm tội với vai trò là người lái xe chở thuê cho người khác với tiền công 1.000.000 đồng, số tiền hưởng lợi không lớn, các hành vi khác từ việc chuẩn bị xe, sắp xếp thuốc lá lên xe đều đã được người khác sắp xếp, chuẩn bị từ trước. Bên cạnh đó, từ ngày được bảo lãnh tại ngoại và trở về địa phương thì bị cáo thực hiện tốt sự quản lý của gia đình, luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, cho thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, đồng thời ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên căn cứ Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo Hồ Hoàng Q đủ điều kiện được áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự phạt tù cho hưởng án treo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 191; khoản 2 Điều 35 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Xét về tính chất, mức độ vi phạm, cần phạt bổ sung bị cáo Q số tiền 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng.

Đối với anh Nguyễn Văn T là chủ xe ô tô biển số 36A-461.80 đã cho người tên “Lê Quốc A” thuê xe, không biết Quang sử dụng để vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu nên không có cơ sở xử lý.

Đối với người tên “X” thuê Quang vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu hiện không rõ địa chỉ và chưa làm việc được; Cơ quan điều tra đang tiếp tục truy tìm làm rõ để xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 7.000 bao thuốc lá nhãn hiệu “555” là thuốc lá điều nhập lậu nên căn cứ vào Quyết định số 2371/QĐ-TTg ngày 26-12-2014 của Thủ tướng Chính phủ cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 13 (mười ba) thùng giấy các tông dùng để chứa các bao thuốc lá, không có giá trị nên tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu hồng, số sê-ri 1: 356940112461493, số sê-ri 2: 356940117461498 thu giữ của bị cáo Q: Điện thoại di động này được bị cáo sử dụng để liên lạc với người thuê bị cáo vận chuyển thuốc lá, điện thoại còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J8, màu tím, số IMEI 1: 359051090657842/01, số IMEI 2: 359051090657840/01 thu giữ của bị cáo Q: Điện thoại di động này không liên quan đến việc thực hiện tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

Trả lại cho bị cáo Q 01 giấy chứng minh nhân dân số 250854859, mang tên Hồ Hoàng Q, do Công an tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 27-02-2016 và 01 giấy phép lái xe hạng C, số 790146915929, mang tên Hồ Hoàng Q, do Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11-3-2020.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng tại phiên tòa về mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 191 của Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Hoàng Q 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vận chuyển hàng cấm”. Thời gian thử thách là 05 năm, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Y, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào các điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

2.1. Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 7.000 bao thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu “555” và 13 (mười ba) thùng giấy các tông.

2.2. Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu hồng, số sê-ri 1: 356940112461493, số sê-ri 2: 356940117461498 thu giữ của bị cáo Q.

2.3. Trả lại tài sản không liên quan đến việc thực hiện tội phạm cho bị cáo Q, bao gồm: 01 giấy chứng minh nhân dân số 250854859, mang tên Hồ Hoàng Q, do Công an tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 27-02-2016 và 01 giấy phép lái xe hạng C, số 790146915929, mang tên Hồ Hoàng Q, do Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11-3-2020; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J8, màu tím, số IMEI 1: 359051090657842/01, số IMEI 2: 359051090657840/01.

3. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hồ Hoàng Q phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV. TATTN;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Trảng Bàng;
- Phòng PV06 CA tỉnh Tây Ninh;
- Công an thị xã Trảng Bàng;
- Công an thị trấn Y, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục THADS thị xã Trảng Bàng;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký và đóng dấu)**

Nguyễn Thị Minh Thư